Kiểm tra kỹ năng công đoạn Reinforcement-CMB

No: 102-017

001-1-ST-102-0015/2

Skill test: 001-1-ST-102-0015

Phiên bản: 2

Phạm vi áp dụng : CÔNG NHÂN LÀM TẠI CÔNG ĐOẠN Reinforcement-CMB

000-4-WI-0687_Ver:1,4-QC-0507-4-PS-102-0001_Ver:4 Lưu ý: Nếu tài liệu thay đổi Version mà nội dung thay đổi không liên quan tới nội dung đào tạo hoặc tham khảo thì không cần revise version trên bài skill test Tài liệu tham khảo số :

Dòng sản phẩm	Bước thực hiện	Mục kiểm tra	Tiêu chuẩn kiểm tra	Điểm

		FUJIKURA F	IBER	OPTICS VIETNAM LTD.	
		Vệ sinh lần 1 bằng tăm		Vệ sinh 2 cạnh bên trong thành Neoceram	1
	bông nhọn tẩm SOLBLE		Vệ sinh bề mặt thành Noeceram	1	
	Vệ sinh lần 2 bằng tăm bông tròn tẩm SOLBLE		Vệ sinh rãnh giữa Neoceram	1	
	Chuẩn bị	Rửa Neoceram bằng SOLBLE	4	Đặt Neoceram nằm úp trong hủ	1
	Neoceram	Rửa bằng máy rung Ultrasonic	5	Điều kiện: 42 Hz, 2 phút.	1
		Thổi khí làm sạch dung dịch		Dùng nhíp gắp Neoceram ra dùng súng khí thổi sạch	1
		Kiếm ngoại quan Neoceram	7	Dùng kính lúp kiểm ngoại quan theo yêu cầu PS	1
		Khóa holder 500	8	Trạng thái mở	1
	Xác nhận tình trạng máy trước	Khóa holder 250	9	7 má kẹp holder 250 được mở	1
	khi làm	Cần gạt 1 và 2		Cần gạt 1 và 2 ở trạng thái khóa	1
		Máy Heat đang tắt	11	Nhiệt độ máy tắt nhỏ hơn 25	1
		Gỡ băng keo đầu bó sợi	12	Gỡ nhẹ nhàng băng keo từ trong ra ngoài	1
		Pump và FBG	13	Không làm mối hàn bị cong.	1
	Đặt sản phẩm lên		14	Hai tay cầm sản phẩm thẳng không bị cong hoặc chùng	1
	máy	Đặt sản phẩm lên máy	15	Fiber FPG bên trái, Pump bên phải	1
			16	Mối hàn nằm đúng vị trí chấm đen trên jig	1
		Hạ má kẹp holder 500 giữ fiber	17	Đặt FBG vào holder nhẹ nhàng rồi hạ má kẹp	1
		1473 4 51 D 110	18	Tay trái giữ fiber Pump tay phải kéo ống chia lên gần điểm strip	1
	1413	Kiểm tra fiber Pump không bị xoắn		Xoay nhẹ ống chia để chỉnh fiber không bị xoắn	1
	Kiểm tra bó fiber, xoắn , rối	Di XOGII	20	Đăt ống chia về vị trí mark đỏ	1
	XOUIT, TOI	Ho má kon giữ há fihor		Đặt bó fiber vào vị trí giữa 2 thanh kim loại.	1
		Hạ má kẹp giữ bó fiber	22	Hạ má kẹp nhẹ nhàng	1
		Mở quạt ion hướng vùng fiber	23	Sau khi đặt sản phẩm lên máy	1
	OI : D	Tách fiber	24	Dùng nhíp nhựa tách fiber theo thứ tự 1 đến 7	1
	Chia Pump fiber nằm đúng thứ tự	Đặt fiber nằm vào rãnh holder	25	Đặt fiber nằm gọn vào rãnh holder theo thứ tự 7, 6, 5, 3, 2, 1 => 4.	1
		Đóng má kẹp fiber	26	Hạ má kẹp nhẹ nhàng	1
		Tắt quạt ion		Trước khi kéo lực căng	1
		Mở cần gạt để kéo lần 1	28	Kéo cần gạt (2) xuống. Kéo cần gạt (1) qua phải	1
		Thời gian chờ kéo	29	Chờ 3 - 5s.	1
		Lực kéo	30	Đạt 270- 290gf không đứt là đạt	1
		Khóa cần gạt 1 và 2 sau khi kéo	31	Khóa cần gạt (1) & (2)về, chuyển chế độ không tải.	1
	Kéo lực căng kiểm	Mở cần gạt 1 để kéo lần 2	32	Kéo cần gạt (1) qua phải	1
	tra fiber	Thời gian chờ kéo lần 2	33	Chờ 3 - 5s.	1
		Lực kéo.		Đạt 30-40 gf không đứt là đạt.	1
		Khóa cần gạt (1)	35	Kéo qua trái	1
		Khóa chốt vị trí holder 500.	36	Đảm bảo khóa chốt đúng ngàm	1
		Mở cần gạt 1	37	Mở cần gạt 1 kéo qua phải	1
		Đặt Neoceram lên jig	38	Đúng vị trí trên jig	1
		Cố định Neoceram	39	Xoay chốt cố định Neoceram	1
	Đặt Neoceram lên jig	Kiểm tra fiber nằm đúng vị	40	Xoay núm chỉnh Neoceram lên kiếm tra fiber trần nằm đúng vị trí trong Noeceram	1
٧E	B.6	trí trong Neoceram		Hạ núm xoay xuống sau khi chỉnh xong	1
		Mở quạt ion hướng vùng bơm keo		Sau khi đăt Neoceram nằm đùng vị trí	2

PUMPCOMBINE R

Confidential FOVs property, do not take out without FOV BOMs approval

FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD.							
	Dùng keo KE3466	43	Thời gian sử dụng 2 ngày sau khi lấy ra ống	1			
!	Lắp ống keo vào súng bơm	44	Lắp ống keo vào súng bơm đúng vị trí	1			
	Bơm keo KE3466 lần 1	45	Bơm 2 đầu ống Neoceram	2			
	Chiều dài	46	Nằm trong vùng xxxxx trênTemplate	1			
	Độ cao	47	Độ cao khoảng 3/4 Neoceram	1			
Bơm keo cố định fiber và Neoceram	Chỉnh cho fiber nằm vào	48	Xoay núm chỉnh cho fiber nằm khoảng 1/2 rãnh Neoceram	1			
IIDOI VA 110000	Neoceram	49	Khóa núm xoay cố định	1			
	Bơm keo KE3466 lần 2	50	Bơm keo phủ fiber ở vùng được phép bơm keo ở 2 đầu Neoceram	1			
!	Hình dạng keo trong Neoceram		Keo bằng mặt thành Neoceram	1			
!	Xử lí keo dư		Dùng tăm nhựa lấy keo nếu bị dư	1			
	Đậy nắp che sản phẩm	53	Đậy nắp che sản phẩm sau khi hoàn thành bơm keo xong	1			
Nướng keo khô	Mở máy heat sản phẩm ở nhiệt độ	54	Nhiệt độ 60 ± 5 độ	1			
	Thời gian heat	55	Thời gian: 2h20.	1			
!	Chờ máy hạ nhiệt độ xuống		Dưới 40 độ	1			
!	Khóa cần gạt 1	57	Kéo về bên trái	2			
!	Lấy sợi Pump ra khỏi má	58	Mở hết má kẹp 250 ra theo thứ tự từ 1 đến 7	1			
'	kẹp	59	Dùng tay lấy hết fiber ra khỏi má kẹp	1			
	Tách sợi tín hiệu	60	Tách riêng sợi tín hiệu có mark đỏ	2			
!	Gỡ sợi Pump ra khỏi ống	61	Gỡ ống silicon ra khỏi ống chia	1			
	chia	62	Gỡ các sợi Pump ra khỏi ống chia	1			
l ấu hàng ro khải	Quấn các sợi Pump	63	Quấn 6 sợi pump và cố định bằng băng keo đi theo sản phẩm	2			
Lấy hàng ra khỏi máy sau khi heat	Tháo ống chia ra khỏi sợi tín hiệu	64	Nhe nhàng lấy ống chia ra khỏi sợi tín hiệu	1			
	Quấn sợi tín hiệu	65	Quấn sợi tín hiệu và cố định bằng băng keo	2			
	NA2: -L 64 Nic - corom và	66	Mở nắp che Neoceram	1			
	Mở chốt Neoceram và holder	67	Mở chốt khóa kẹp neoceram	1			
		68	Mở kẹp holder 500	1			
!		69	Tay nâng bó fiber lên trước, tay cầm Neoceram đặt vào gá	1			
	Lấy sản phẩm đặt vào hộp		Đầu neoceram ngay đầu cạnh mút	1			
	Lay san phant dat vao hop	71	Đậỵ nắp để bảo vệ Neoceram không bị bụi	1			
!		72	Quấn fiber nằm gọn trong hộp	1			
Chờ keo khô ở nhiệt độ phòng	Thời gian chờ keo khô ở nhiệt độ phòng	73	Thời gian chờ 10 h	1			
Hoàn thành sản phẩm	Cập nhật thông tin sản phẩm	74	Cập nhật đầy đủ vào chương trình	1			
<u> </u>	Tài liệu		Mở và đọc tài liệu đúng loại sản phẩm đang làm	1			
Chuẩn bị	Vật tư	76	Giấy vệ sinh lớp vỏ, bao tay	0.5			
	Dụng cụ	77	Máy Reinforcement, nhíp, khay, gá, mắt kính	0.5			
	Vật tư (Material)	78	Chỉ có những vật tư cần thiết đặt trên bàn	0.5			
4M	Thiết bị (Machine)	79	Khi phát hiện máy hoặc dụng cụ bị hư phải báo với cấp trên	0.5			
7141	Con người (Man)	80	Không nói chuyện riêng, đùa giỡn trong lúc làm việc	0.5			
!	Thao tác (Method)	81	Không thay đổi thao tác hoặc bỏ bước	1			
An toàn và 2S	An toàn và 2S	82	Vệ sinh, sắp xếp dụng cụ, tuân thủ qui định an toàn tại công đoạn	0.5			
Total			82	85			

Dòng sản phẩm		Câu hỏi mở	Điểm	
	83	Câu 1: Lực kéo lần 1 là bao nhiêu?	1.5	
	Đáp án	270- 290gf	1.5	
PUMPCOMBINER	84	Câu 2: Thời gian sấy keo khô là bao nhiêu?	1.5	
PUMPCOMBINER	Đáp án	2h	1.5	
	85	Câu 3: Nêu cách xử lý khi keo dính vào mắt	- 2	
	Đáp án	Rửa sạch bằng nhiều nước, tháo kính áp tròng nếu có và đến cơ sở y tế	7 2	
Total		3	5	
Dòng sản phẩm		Mẫu thực hành	Điểm	
	86	Mẫu 1	3	
	87	Mẫu 2	3	
	88	Mẫu 3	4	
PUMPCOMBINER	89	Check signal port pull-out test at 150g Mẫu 1	0	
PUMPCOMBINER	90	Check signal port pull-out test at 150g Mẫu 2	0	
	91	Check signal port pull-out test at 150g Mẫu 3	0	
	92	DMS:4-QC-0507-4-PS-102-0001	0	
	93	DMS:000-4-WI-0687	0	
Total		8	10	

Phương pháp đánh giá:

- 1. Tài liệu này áp dụng cho đánh giá lần 1, đánh giá lần 2 (đánh giá hàng năm) hoặc khi có yêu cầu đánh giá lại.
- 2. Chuẩn bị sản phẩm: thực hiện sản phẩm

Dòng sản phẩm: PUMPCOMBINER(Mẫu 1,Mẫu 2,Mẫu 3)

- 3. Hình thức đánh giá: OP phải thực hiện tất cả các yêu cầu trên và người kiểmtra Đánh (Good/G) vào ô tương ứng nếu OP thực hiện đúng và đủ.Đánh (NoGood/NG) nếu thực hiện thiếu hoặc thực hiện không đúng.
- 4. Câu hỏi mở mang tính chất tổm tắt lại kiến thức , tình huống xử lý, những lỗi thường xảy ra hoặc những lưu ý quan trọng của công đoạn thì trainer cho học viên ghi nhận tại vị trí trả lời câu hỏi mở.
- 5. Điều kiện: Tất cả mục đánh giá là Good thì Đạt 100/100 tổng điểm thao tác, 4M, safety, 2S, câu hỏi mở, đạt yêu cầu đánh giá mẫu và thỏa các điều kiện đặc biệt (nếu có) của từng công đoạn, thì kết quả đánh giá operator là đạt
- Nếu kết quả lần 1 không đạt thì tiến hành training và đánh giá lại. Thời gian kiểm tra lại của mỗi lần cách nhau không quá 2 ngày và tuỳ vào mức độ lỗi vi phạm mà người đánh giá có thể quyết định thời gian đánh giá lại.

Kiểm tra bởi :	gamnth_trn	Phê duyệt bởi :	namha
7	bur Gam	V	Can
Ngày :	14-10-2024	Ngày :	15-10-2024
Ban hành bởi :	Trần Thị Yến		
Ngày :	14-10-2024		
		History (Diễu s	mẫu lịnh nữ thay đổi)

History (Biểu mẫu lịch sử thay đổi)								
Ngày	Người thay đổi	Phiên bản	Nội dung cũ	Nội dung mới	Lý do thay đổi	Người yêu cầu		
20-06-2024	yentt	1	-	Ban hành mới	Sản phẩm mới	gamnth_trn-Staff		
14-10-2024	yentt	2	1.Có số tài liệu: 4-QC-0507-4- PS-102-0002. 2.Chưa có pull test 3 mẫu	1. Không dùng số: 4-QC-0507-4 -PS-102-0002. 2 Cập nhật 3 mẫu pull test	1. Sử dụng chung tài liệu: 4-QC-0507- 4-PS-102-0001.	namha-Senior Engineer		

	2.Chưa	có pull test 3 mäu	2 Cập nhật 3 mâu pull test	2 Theo 4-pr-006	1 3
	Confidential	FOVs property, d	o not take out without FOV BC	Ms approval	